

Số: 58/2020/QĐST-HNGĐ

Đồng Xuân, ngày 10 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 59/2020/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2020.

Nguyên đơn: Chị Trương Thị T – sinh năm 1997

Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã S Nam, huyện X, tỉnh Phú Yên.

Hiện trú tại: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên

Bị đơn: Anh Phan Duy A – sinh năm 1992

Trú tại: Thôn T, xã S Nam, huyện X, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh chị Trương Thị T và anh Phan Duy A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trương Thị T và anh Phan Duy A có 01 con chung: Phan Khánh D – sinh ngày 11/9/2019 hiện anh A đang nuôi dưỡng. Cả hai thống nhất sau khi ly hôn anh A trực tiếp nuôi con, chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng chẵn). Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 09/8/2020 và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp được quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Chị T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Trương Thị T và anh Phan Duy A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Trương Thị T và anh Phan Duy A mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng chẵn) nhưng chị T tự nguyện chịu án phí cho anh A nên chị T phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn) án phí HNGĐ-ST. Chị T còn phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn) tiền án phí DSST về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng chị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng chẵn) tiền án phí HNGĐ-ST và DSST, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng chẵn) chị T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện X theo biên lai ký hiệu AA/2015 số 0011340 ngày 18/5/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Đồng Xuân (02 bản);
- UBND xã Xuân Sơn Nam, Đồng Xuân;
- UBND thị trấn Chí Thạnh, Tuy An;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Long